NAM THỨ MƯỜI HAI — SỐ THỨ 2145 — MỖI SỐ 0$03 — NGÀY THỨ HAI 12 MAI 1924

RESIDENCE SUPERIEURE AU TONKIN
DEPOT LEGAL

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHAN-KHÔI
Administrateur : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0$01 de large.
Une seule insertion . . . 0$30 la ligne
Par contrat annuel
Par consommation de plus
insertion . . . 0$15 la ligne
Réclame dans la 3e page . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales . . . 1$50 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants.

Thế nào là có lòng yêu nước ?

II

Trong một bài trước kỳ-giả đã bàn đến cái lòng yêu nước thế nào là đích đáng, thế nào là vô hại mà có lợi cho nước mình. Ta không nên lẫn cái lòng yêu nước chân-chính hợp công-lý với cái bụng yêu nước hẹp-hòi sinh ra cái lòng ghen ghét khinh bỉ người ngoài, sinh ra cái bụng bài ngoại khắc-nghiệt. Cái lòng yêu nước ích kỷ sau này là chỉ riêng những hạng kém thông minh, ít học-thức mới có mà thôi; còn những người biết nhìn xa xét rộng thì cái lòng yêu nước không làm cho mờ ám tri-khôn đi được.

Nay ta đã biết thế nào là yêu nước một cách đích đáng, một cách hợp lẽ phải, hợp nhân-đạo, vậy thì làm dân một nước như nước Nam nhà phải thế nào mới là một người có lòng yêu nước?

Trả lời câu ấy cũng khi khó khăn, vì là một điều rất nên phiền-phức, song ta cũng nên bình-tỉnh mà xét đoán xem sao.

Trước hết ta phải biết phân biệt hạng yêu nước giả và hạng yêu nước thực. Ở hiện nay trong nước nhà đã có những hạng quan lớn giả, công tử giả, giả văn-minh, giả đạo-đức, thì tất cũng có hạng ái-quốc giả mà ta vô ý thường nhầm với những người thực có lòng yêu nước yêu nòi mà không ai biết đấy là dân.

Vậy thì những kẻ nào là hạng yêu nước giả?

1° Một là hạng chỉ biết ngồi một chỗ, hết trách dất lại than trời, nay thở dài vì nỗi nước nghèo dân dại, mai tắc lưỡi vì nỗi dân yếu nước hèn, lúc thì phàn-nàn phong-tục đào-điên, lúc thì kêu ca là cương thường suy-đồn, rồi trách bị bết người này đến kẻ khác, làm ra bộ ưu thời mẫn thế, hình như chỉ một mình mình là biết thương nòi yêu nước, chỉ một mình mình là biết lo nghĩ đến hậu-vận nước nhà, còn ngoài ra đều là bọn xu danh trục lợi, chỉ biết có thân, chớ không nghĩ đến nhà đến nước gì cả. Lúc nghe những câu chuyện của hạng ấy, hay lúc đọc những giọng văn của hạng ấy, nếu không tỉnh ý mà suy-xét kỹ thì tất ai cũng phải sinh lòng cảm phục trọng vì một hạng người có lòng ái-quốc ái-chủng cao-thượng như thế! nhưng thực ra hạng này chỉ ái-quốc ái-chủng đầu lưỡi mà thôi, nói thì như thánh như thần, như rồng như phượng, hình như lúc nào cũng sẵn lòng vì nước vì dân, dù phải hi-sinh đến tài-sản tính-mệnh cũng không nài, nhưng rút cục lại thì nước vẫn hoàn nước bát nước xáo! Thật vậy, giá đang khi hạng đó tỏ lòng yêu nước yêu nòi, mà có ai đến bảo bỏ ra một số tiền để giúp vào một công cuộc làm phúc gì thì sẽ thấy họ đổi giọng ngay lập tức. Đối với hạng này, những tiếng ái-quốc, ái-quần chẳng qua cũng chỉ là những liếng sáo, những câu đầu lưỡi, dùng hàng ngày như cơm bữa mà thôi, chớ thật không có ý tứ gì cẩm động họ cả. Vì thế nên hạng này chỉ là một hạng ái-quốc giả mà thôi.

2° Hai là hạng mượn tiếng « yêu nước » để làm kế sinh nhai. Ở xã hội ta trong vòng mấy năm nay đã xuất hiện một hạng người kiếm ăn về hai tiếng « công-ích », thế thì cái hạng mưu đỡ tử-lợi về hai chữ « ái-quốc » tưởng cũng đã xuất hiện từ lâu rồi. Hạng này thường mượn những tiếng vì nước vì nòi để cổ-động những công-cuộc có lợi cho mình. Nào khi hô-hào làm một việc khiến cho nước nhà chóng nên giàu-thịnh, nào khi cổ-động dựng một hội giúp cho đồng bào khỏi nạn cơ-hàn, nghe những lời họ nói chốn hội-đồng, hay đọc những câu họ viết ở tờ bá cáo, rặt là một giọng nhiệt-thành yêu nước, rặt là một giọng có dạ vì dân, như thế ai là chẳng lầm chẳng mắc! Nhưng xét cho thấu ruột gan của bọn họ thì phần nhiều chỉ mượn những tiếng đó để để vận-động, để đánh lừa kẻ chân-thành hay khờ dại mà thôi. Đến lúc họ đã đạt được mục-đích của họ rồi, nghĩa là họ đã dựng được cơ-nghiệp vững vàng bay đã nổi danh nổi tiếng, hoặc đã được quan hàm kia hay bội tinh nọ rồi, khi ấy họ ngồi im một chỗ mà hưởng những cái kết-quả tốt đẹp của cái công vận-động hô hào của họ, chớ nào có nghĩ chi đến nước đến nòi! Bấy giờ dù nước họ có gặp bước ngày-nan, đồng bào họ có gặp cơn khốn đốn, họ cũng làm ngơ như không biết mà thôi! Như thế thì họ có phải cũng chỉ là giả danh yêu nước mà thôi không?

3° Hạng thứ nhất tuy giả nhưng vô-hại, bất quá chỉ làm cho người ta điếc tai bận mắt mà thôi. Hạng thứ nhì thì thật là sâu mọt có hại cho đồng-bào. Nhưng ngoài hai hạng đó lại còn một hạng nữa có phần nguy cho xã-hội hơn. Hạng này thực là những bọn gian-phi đạo-tặc, những bọn không muốn kiếm ăn một cách thực-thà, những bọn thích việc quay cuồng xuẩn động, rồi đi về những chốn hương thôn, mượn tiếng vì nước vì nhà mà đánh lừa những bọn ngu-phu ngu-phụ, hoặc để kiếm cái ăn, hoặc để tìm chỗ trú, làm cho trong hạt mất cả trật tự, làm cho dân lành mất cả sự bình yên mà không chuyên tâm làm lụng gì được. Hạng này thường chỉ đánh lừa những kẻ ngu-mê tham, vừa mất của mất tiền mà có khi lại nguy đến thân-danh tính-mệnh nữa. Trong vòng mươi năm về trước đây đã từng thấy lắm người chỉ vì khờ dại nghe chúng mà sau đến nỗi mắc vòng luy-tiết oan-khiên, nghĩ đến thật là ái ngại. Những người vì khờ mà bị hại này đáng thương bao nhiêu thì bọn giả danh yêu nước kia đề lừa họ lại đáng khinh đáng ghét bấy nhiêu. Cũng may mà nay nhờ Chính-phủ hết sức ngăn-ngừa, nên bọn ấy không có thể thi-hành cái thủ-đoạn gian-ác của chúng nữa, và lương-dân cũng nhờ đó mà không phải thiệt hại như xưa. Thật là một cái ơn to mà chính-phủ đã làm cho lũ dân lương-thiện vậy.

Tóm lại, đã là dân một nước thì tất ai cũng có lòng yêu nước, tất ai cũng trọng những người có lòng yêu nước yêu nòi; song ta chớ nên lẫn những người thật lòng ái-quốc với những bọn giả-danh ái-quốc nói trên này. Trong một bài sau kỳ-giả sẽ xin bàn xem các hạng người trong xã-hội ta phải làm thế nào mới thật là có lòng yêu nước.

B. G.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 10 Mai 1924

Việc xứ Mésopotamie

Vì một việc cãi cọ nhau, tỉnh bản-xứ giết một trăm người bản hàng.

Xe hỏa trượt bánh ở nước Nga

Tin Odessa. — Xe hỏa riêng đưa đề kỷ-niệm Lénine bị trượt bánh. Nhiều người bị thương.

Quan Toàn-quyền Merlin tại Nhật-bản

Nhiếp-chính-vương tiếp quan Toàn-quyền Merlin. Các báo đều khen ngợi quan Toàn-quyền.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 10 và 11 Mai 1924

Hai nước Pháp Anh đối với việc bồi thường

Bộ Ngoại-giao nước Pháp có nói: Ngày 20 Mai quan Poincaré sẽ hội-nghị với quan Macdonald

Nước Anh với xứ Ecosse

Hạ-nghị-viện nước Anh không ưng việc cho xứ Ecosse được tự-trị.

Nước Đức đối với vấn-đề bồi-thường

Hội-Đồng quản-trị của chánh-đảng Xã-hội quyết nghị xin chánh-phủ đặt một cuộc chúng-dân đầu phiếu hỏi ý-kiến quốc-dân về việc ưng các tờ trình của các nhà giám-định hay không.

Báo *Zeit* là một tờ báo của M. Stresemann, bình-phẩm về bài diễn-văn của quan Poincaré mới rồi có nói: Chánh-phủ Pháp có ý theo các khoản của các nhà giám-định để cho sau này có xảy ra điều ngăn trở, thì đều bảo là tại nước Đức cả. Nay ta nên đem M. de Bulow ra cầm quyền chính, thì được lòng rã đảng quốc-dân và đảng bình-dân, mà đảng trung-ương sẽ trung-lập

Báo *Deutsche Volkestimme* (?) cũng có nói các chính-trị-giới nước Đức đều chủ ý đến M. de Bulow. Hiện nay M. de Bulow vẫn ở Rome.

Tây mỗ không ưng thêm số giờ làm việc trong một ngày.

Nghị-viện nước Đức không ưng chuẩn cái khoản phản đối việc đem đường hỏa-xa giao cho một công-ty thu lợi

Nước Đức với nước Anh và nước Nga

Nghe đâu M. Wirth hứa đứng làm trung-gian để điều-đình cho hai nước Anh và Nga.

Việc nước Nga

Chánh-phủ Nga kết án xử tử bốn viên quan võ trước kia theo việc quân với tướng Wrangel, mà nay vẫn giao thông với tướng ấy.

Nước Lỗ với nước Nga

Bộ đại sứ nước Lỗ tại Londres có tuyên bố rằng tin đồn nước Lỗ đem thêm quân lính đến đóng ở đường cương-giới là một tin đồn sai

Vua Ferdinand hiện nay ở Rome có nói với nhà báo Daily express rằng hội-đồng Nga Lỗ nay mai sẽ hội-nghị để ấn-định đường cương giới.

SỰ TIẾN BỘ CỦA NGHỀ VÔ TUYẾN-ĐIỆN

Bác-sĩ Pháp tên là Belin là người phát-minh ra việc gởi giấy thép nguyên chữ, mà chánh-phủ Pháp đã thực-hành từ ngày 1er Janvier, lại đương thí-nghiệm phép chớp bóng đi xa bằng vô tuyến-điện.

Cứ như lời một tạp-chí kia, thì chẳng bao lâu nữa, người ta ngồi một nơi chẳng những có thể nghe thấy tiếng nói, trông thấy chữ viết như bây giờ, mà lại trông thấy diện-bộ của người bạn xa nghìn dặm nữa, mà những sự thần-diệu ấy toàn là nhờ về cái điện-học một ngày một thêm tiến bộ vậy.

Lại có tin rằng người Đức mới chế lại cái máy điện thoại, làm cho máy chẳng những tiếp được lời nói tiếng kêu, mà lại còn có thể ghi lại được nữa kia, khiến cho mỗi khi ta bấm chuông điện thoại gọi ai, mà chủ-nhân đi vắng không có nhà, ta có thể cứ nói như có người đứng ở máy máy sẽ nhắc lại hết mọi lời của ta dặn. Tiện lắm thay.

MỘT BỌN BÁN THỊT NGƯỜI

Ở Hán-khẩu có tin đến nói rằng: mới đây bốn người bán gió chả can về việc bán thịt người phải bắt.

Người ta nói rằng có một bọn chuyên việc bắt trẻ con để giết, thân thể thì đem bán cho hàng thịt, mắt và gan thì đem bán cho các nhà bào chế làm thuốc.

Khi lính cảnh sát đến bắt, chúng chống cự lại không chịu. Lính cảnh sát phải dùng khí giới, bốn người đến xem bị trúng đạn chết.

NHÀN ĐÀM

Tài nói chuyện

Ít lâu nay người Nam ta nghe đã có cái tài nói chuyện. Thỉnh thoảng lại được tiếp những ông khách nói lại được vui vui đáo để. Mới rồi một chuyện vui vui đáo để. Mới rồi một ông đến chơi, nói chuyện hồ Ông tả con hồ khéo quá, thật là con hồ mà chữ không thể lẫn được với con mèo! Sau hết ông nói thêm câu nay nữa mới thú-vị chứ: « ở trên thế-gian quyết không có giống nào kể cả giống người — biết trọng danh-dự bằng giống hổ: một đêm kia có con hổ vào nằm dưới sàn nhà người Thổ bắt lợn, một người đàn-bà ở trong nhà ra ngoài sàn nhổ quết trầu, nhổ thế nào trúng ngay vào đầu hổ. Hổ liền nhảy ra ngoài cửa thét lên một tiếng thật to, ý hẳn nghĩ là « để cho một con đàn bà nhổ vào đầu thà chết đi còn hơn », thét rồi đập đầu vào một tảng đá tự tử.

Khách nói xong, tôi ngập ngừng hỏi:

— Thưa ngài, thế chính mắt ngài đã trông thấy hổ bao giờ chưa?

Khách đáp:

— Thưa ngài, chưa.

Sơn-Phong.

HOA-KỲ VỚI NHẬT-BẢN

Các quan chức Hoa-kỳ hội-nghị để bàn về việc di-dân, quyết định rằng luật về việc trục người Nhật-bản đến ngày 1er juillet 1924 mới thi hành. Ngày mai sẽ đệ trình hai nghị-viện việc ấy, chắc là được hai nghị-viện ưng chuẩn. Các quan lại định rằng các số về cuộc kiểm-điểm dân-số năm 1890, sẽ dùng làm tiêu-chuẩn để ấn-định số người được đến di-cư ở nước Hoa-kỳ cho đến ngày 1er juillet 1927. Sau ngày ấy mới sẽ thi hành cái cách mới định số người mỗi nước được đến di-cư là bao nhiêu mà tổng số di dân không được quá 150,000.

(Cavite, ngày 9 Mai)

Hai nghị-viện Hoa-kỳ không ưng lời quan Thống-lĩnh Hoa-kỳ bàn rằng việc trục di-dân Nhật-bản đến tháng mars 1925 mới thi hành.

(Paris, ngày 10 Mai)

CUỘC BAY TỪ PARIS ĐẾN TOKIO

Phi-tướng Pelletier d'Oisy bay từ Calcutta đến Rangoon, hay một giờ được 200 kilomètres.

(Bordeaux ngày 10 Mai)

Phi tướng Pelletier d'Oisy đã tới Bangkok. Trời nóng bức dữ dội, nên bay rất khó nhọc.

(Bordeaux ngày 11 Mai)

Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Nam

Gốc tích hai chữ « dạ » và « nhé »

Tiếng « dạ » và tiếng « nhé » đều là tiếng đầu lưỡi cả: người Việt-Nam, hay nói cho đúng hơn là người Bắc-kỳ ta, ai cũng dùng đến luôn, mà chắc không mấy người ngờ đến gốc tích của những chữ ấy và lắm khi lại dùng sai nghĩa nữa.

Chắc ai cũng biết lúc nào thì phải dùng chữ « dạ » và dùng với những người như thế nào. Cha gọi con, con phải « dạ », chủ nhà gọi đầy-tớ, đầy-tớ phải « dạ »; người dưới phải « dạ » người trên là lẽ tự nhiên không ai không hiểu.

Nhưng nay hãy thử hỏi xem chữ « dạ » nghĩa là gì và ở đâu mà ra? Tôi không dám tự phụ rằng tôi biết đích xác, nhưng cứ như ý tôi thiển nghĩ thì chữ « dạ » là cả một câu « cái gì ạ » nói tắt đi và nhanh quá mà thành ra, và câu ấy tức là nghĩa của chữ « dạ » đó.

Câu « gì ạ » nói nhanh quá hóa « dạ » đã đành, nhưng về sau dần dần chữ « dạ » mất cả nghĩa cũ đi thành một câu « thưa » có phép. Có lắm khi người ta lại dùng chữ « dạ » thay cho chữ « vâng », nếu « vâng » không được chắc lắm.

Trong các sách tiểu thuyết, tôi lại thấy những câu « dạ dám bẩm supphụ », « dạ dám thưa quan nguyên-soái » v. v. như thế thì chữ « dạ » mất hẳn nghĩa đen đi là « gì ạ », mà câu « dạ dám » tự nhiên hóa một câu hư-ngữ ở trong mấy bộ tiểu-thuyết của kim-thời.

Chữ « nhé » hay « nhá » cũng vậy, chắc không phải sản xuất vần ngoài âm như thế. Tôi thiết tưởng chữ « nhé » và chữ « nhớ » đọc có hơi giống nhau mà « nhé » có lẽ là chữ « nhớ » đọc sai đi một ít mà thành ra.

Như câu: anh mua cho tôi một quyển sách « nhé » nghĩa là: anh « nhớ » mua cho tôi một quyển sách, nhưng nói thế thì cộc cằn quá cho nên mới để chữ « nhớ » xuống cuối câu cho gọn hơn. Hiện có người nói rõ hẳn là « nhớ » chứ không nói « nhé » mà cũng không lạ là « nhá », thì đủ chứng rằng chữ « nhé » có thể ở chữ « nhớ » mà ra vậy.

Trần-trọng-Khôi

Nghề làm cao-su sau này thế nào

Nói về lịch sử. — Từ năm 1910, người ta đã chăm nghề cao su, không ai dám làm nữa; đến cuộc đại chiến Âu-châu năm 1914, những nhà làm nghề cao-su lại bị hại to, cao cùng rất nhiều; mà chính những nhà khi trước phát tài về nghề ấy cũng chịu đinh-chỉ cả. Về sau trong khoảng 10 năm, thật là im lặng không ai đả-động đến nghề làm cao-su nữa. Không ngờ đến cuối năm 1922, nghề làm cao-su lại có cơ như trở tàn lại cháy, những nhà bị thất bại khi trước lại có khí thế hưng vượng. Mấy tháng nay, công-ty cao-su ở Thượng-hải, nhân giá cao-su đất vọt lên, khí thế lại càng bằng hái. Tuy vậy, cũng còn nhiều nhà kinh tế vẫn lấy việc thất bại trước làm gương, còn nhìn trước đoái sau, dùng dằng chưa dám quyết định. Từ năm 1914 đến năm 1922, nghề làm cao-su thất bại, là vì hai cái nguyên nhân này: một là vì mấy năm chiến tranh, đường vận tải khó khăn, cho nên cao-su không có chỗ tiêu thụ; hai là vì từ khi đình chiến đến năm 1922, các công xưởng ở Âu-châu đóng cửa đã lâu, người làm công bỏ đi và tư bản thiếu thốn nhiều, chưa dễ khôi phục được ngay, và lại cao su trong ba tháng đã đợi cao-su cũ tiêu thụ hết đã. Từ khi thi-hành cái kế sách ấy, thì giá cao-su vọt ngay lên; chỉ cần lấy nhựa có ba, bốn tháng, mà nước Anh còn lại 6 vạn tấn, nước Mỹ còn lại 13 vạn tấn đến tiêu thụ gần hết, thế thì biết cái số cần-dùng cũng thật là nhiều. Và lại tự người hạn chế sinh sản lại còn một cách này nữa; từ năm 1914 đến năm 1922, nhiều nhà làm nghề cao-su bị phá sản, cho nên nhiều nhà tư bản nhỏ nhỏ chật hẹp cây cao-su làm cái đun, mà những cây giống cây cao-su thì giống thay cây khác. Cuí còn những nhà tư bản to là không chật bỏ cây cao su mà thôi. Nhưng vì trước khi giá cao-su hạ đi, người làm công đã bỏ đi nhiều cây cao-su lại bỏ hoang lâu không bón xới, những cây còn lại đó cũng phần nhiều già cỗi gần chết, cho nên bây giờ lấy nhựa cũng không được nhiều, giá cao-su đất vọt lên, cũng có một phần vì cớ ấy.

Còn đến tự giới hạn chế sinh sản, thì cốt ở cái tính chất cây cao su; như là cây được mấy tuổi mới lấy được nhựa, nhựa lấy một ngày được bao nhiêu, mỗi cây lấy được mấy năm, cái vấn đề ấy phải cần biết lắm. Cao-su có hai giống: cao-su rừng là giống Ấn-độ, nhựa đỏ mà chất béo; cao-su là giống Cô-bi (Cuba) nhựa trắng mà chất giẻo và bền hơn cao-su

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

rừng, cho nên giá cũng đắt hơn. Nương mà giống cao-su rừng thì sống giai mà nhựa cũng nhiều, nếu không gặp việc rủi ro gì, thì sống đến một trăm năm. Còn giống cao-su giống thì không thế, không vun bón thì không lớn được, tất đến sáu, bảy năm mới lấy được nhựa, lấy nhựa độ mười năm thì sau nhựa ít đi. Những cây mà buổi Âu-chiến đã lấy nhựa thì đến bây giờ đã 12, 13 năm, đã gần cỗi héo, và lại bỏ hoang đã lâu, bây giờ muốn vun xới cũng không kịp. Vì những cây đã sống đến ngoài mười năm, nếu mà giống không đúng phép, bón xới không châm, thì nhựa càng ngày càng ít đi, những cây sống đến 16, 17 năm, thì đã lấy nhựa được mười năm rồi, dẫu muốn lấy cũng không có nữa. Người ta đã nghiệm ra rằng những cây cao-su giống cách nhau mười thước, mà giống ở gần rừng thì của lấy nhựa lâu hơn được mấy năm nữa, còn những cây cao-su khác, thì lấy nhựa đến năm thứ chín đã thật hết, thế thì cái kì-hạn lấy nhựa, chỉ đến mười năm mà thôi.

(Còn nữa)

Tự do diễn đàn

Bản quan lại tiếp được bài sau này.

Tôi xem quý-báo ngày 9 Mai này, thấy trong mục « Tự-do-diễn-đàn » có bài « bàn góp về sự dịch hai chữ « *agent technique* » mà dưới bài có chua câu « Lời bàn khác hẳn từ trước đến nay ». Tôi nguyên là học-trò trường Lục-lộ, cho nên thấy đề-mục và câu chua đó, vội vẫn đọc trước ngay xem có được phần gì bổ-ích nào ở đó chăng :

Lời bàn khác hẳn từ trước đến nay thực !

Bàn đâu lại có bàn lạ lùng thế? Ông Đặng-quý-Tâm ! Tôi dám hỏi, ông có ác cảm gì với các ông *agent technique* mà ông quá lời bàn thế ? Tôi không phải là dám bênh gì bọn tiền-bối đâu, song xin ông nghĩ lại mà coi, những lời ông nói thực đáng khen quá :

Nào những : « Tiếc vì các ông *agent technique* không hiểu hai chữ cán-sự là hay »... câu câu nệ nệ về hai chữ « tham », « tá »..... sợ tên gọi không đính vào hai chữ đó thì không được danh-giá, nào những chẳng tổ nhà nước cho người mình là trẻ con, còn hàm các về mẫu mỡ loè loẹt !...

Ông cứ kể các ông *agent technique* là người lắm công nhiều việc, có chức-vụ nặng nề lắm, không lúc nào có thì giờ và không còn hơi đâu mà để ý đến những cái hư-danh vô dụng đó! ông dù có ác cảm với một vài ông *agent technique* nào, thì xin ông nên tâm đi, kẻo nhỡ chân còn vớ chữ nhỡ miệng thì khó lòng. Lời ăn tiếng nói là rất khó, chớ thấy tự-do mà tự-do, đừng thấy diễn-đàn mà diễn-đàn. Có tự-do mới tự-do được, không phải là ai cũng tự-do được, có ngôn-luận với ngôn luận được, không phải là ai cũng ngôn luận được, nói càn không phải là ngôn luận, châm chọc người, gây sự với những người lương thiện không gọi là ngôn luận được, xin ông nghĩ lại cho, có nhiều khi cũng vì ngôn luận mà vong gia bại sản đó chứ chẳng chơi đâu.

Nguyễn-song-Nam
Sinh-viên Cao-đẳng Công-chính

Cuộc thi thơ

Của Ngô-tất-Quyên sưu-tầm

MMCCCLX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Quốc học ngày xưa thử ngẫm trông.
Mấy độ bể dâu im tiếng mõ,
Mặc dầu mưa gió vững cây thông.
Bảng vàng, bia đá đời Lê Lý,
Nước biếc non xanh giống Lạc Hồng
Xướng vận thuyền-quyên còn tưởng [vọng.
Làng nho chi hiếm bực anh-hùng.

Nguyễn-bích-Liên
286, Rue du Protectorat, Nam-định

MMCCCLXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu gây từ Lý phải không ?
Nước Bắc đông thần truyền về sáng,
Thành Nam nền thánh vẫn hương [nồng.
Các Khuê bóng sáng trăng dần Hạnh
Cửa Giám hương đưa gió nổi Nùng.
Kẻ chợ này đây còn nếp cũ,
Vào ra chửa hết lối nho-phong.

Nghiêm-tự-Huệ
43, Bd Armand Rousseau, Hanoi

MMCCCLXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu ai không lễ ý sùng.
Mấy nếp cung tường nên đạo cũ,
Bốn mùa trò đậu nên hương chung.
Lễ dung chẳng đổi màu Lê Lý,
Phú mỹ tranh đua vẻ Nhị Nùng
Còn nước còn non còn miếu ấy,
Hãy còn văn-hiến lối hoa-phong.

Trần-thị-Bình
Làng Tây-mỗ, Hà-đông

MMCCCLXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn miếu danh lừng kẻ chợ đông.
Vẻ bức cung tường vòng đất cũ,
Một vừng nguyên-khí khắp trời chung
Mây Nùng chẳng bợn màu khuê tỏ,
Sóng Nhị khôn lay cột đá trồng.
Lê Lý bao lâu cơ-chỉ ấy,
Vẫn nền quốc-túy lối nam-phong.

Trần thị-Tân
Làng Tây-mỗ, Hà-đông

MMCCCLXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Mối đạo dằng dặc nỗi núi sông
Bóng đuốc lầu Khuê sao rạng vẻ,
Nén hương đàn Rùng thỉ giờ đưa nồng.
Xiết bao mưa gió vòng kim cổ,
Vững một cung tường rõi Á-đông,
Xin hãy bảo-tồn nền cổ tích.
Có phần quan trọng với niềm chung.

Nguyễn - Giảng
Làng Ngọc-điền. Hà-tĩnh

MMCCCLXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn miếu tôn-nghiêm chốn hội đông
Nhà Giám Khâm-thiên nền thánh triết
Đình bia Tiến-sĩ bệ vương-công.
Đường dân Nùng Nhị lưu truyền mãi
Thành quách Trần Lê kỷ-niệm chung.
Âu Á vân-minh người cũ mới,
Cùng tường còn đó đứng mà trông.

Nguyễn-thị-Viết
Làng Chính-kinh. Hà-đông

MMCCCLXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Di tích đâu bằng chốn thánh cung.
Nhà Lý trước xây nền chính học,
Triều Lê rộng mở nếp nho-phong.
Bia danh khoa giáp còn ghi tạc,
Xe ngựa công-hầu vẫn ngong trông.
Tô điểm đến nay nhiều cảnh mới,
Trời Nam văn-hiến vẻ thêm nồng.

Tiên-xuân-Viên

MMCCCLXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Một dãy cung tường một hóa-công.
Cội Lý khoe tươi mùa hóa-vũ,
Cành hồng đua nở nét hoa-phong.
Tiếng chuông vả i-biển vang trời Bắc
Bia đá cương-thường chẳn bể Đông.
Trải với mưa Âu hoà gió Mỹ,
Gương treo nhân-nguyệt vẫn thường [trong.

Nguyễn-hữu-Tạo

MMCCCLXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu tổ văn-minh cõi Lạc-Hồng.
Kia điện Đại-thành bia Phật-lục.
In dòng Nhị-thủy đá Nùng-phong.
Long lanh bến Tử trông thu chiếu.
Le lói lầu Khuê lửa điện lồng.
Trải Lý, Trần, Lê Văn-miếu đấy,
Cung tường ghi tạc với non sông.

MMCCCLXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu từ đây có phải không ?
Hương ngát lầu Khuê khí gió thoảng
Bóng lồng sông Nhị lúc trăng trong.
Cung tường mấy gác miền Trấn Lỗ,
Hương lửa bao thu cõi Lạc-Hồng.
Quên nhớ mặc ai Tần với Hán.
Một nền luân-lý bảo-tồn chung.

Trần-duy-Hương
Làng Nhật-tựu, Hà-nam

MMCCCLXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Tích cũ còn ghi thuở Lý-tông.
Cửa Giám khuôn in ngoài cõi Bắc.
Các Khuê vẻ sáng một trời Đông.
Gió mưa bao trải đời lân phượng.
Non nước càng tôn dấu Lạc Hồng.
Dấu đẹp nhường nay phong cảnh lạ,
Nùng cao chót vót Nhị trong xanh.

Trương-Quan
Làng Viên-nội. Hà-đông

MMCCCLXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Trải Lý, Trần, Lê miếu vẫn sùng.
Đất Giám cung tường màu điểm trắng
Trời Nam lượng đồng vẻ tô hồng.
Kinh-kỳ dấu cũ là đây nhỉ,
Phong-hóa nền xưa phải đó không ?
Thành trạch biết bao đầm thắm khắp
Giải cùng dòng Nhị giải non Nùng.

Phạm-thị-Quý
Làng Phượng-vũ, Hà-đông

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết rõ số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản lý, để cho người làm đỡ vất vả kiểm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc thôn quê, không sao đọc được, thành ra nhiều thì bản-quán không biết ai mà hỏi lời.

VIỆC HANOI

Thời - tiết

7 giờ 30 độ
15 giờ 34 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ ba, 13 Mai 1924
J. le Silencieux

Âm-lịch

Mồng 10 tháng tư, năm Giáp-tí
Ngày Nhâm-thìn
Hành Thủy Sao Dực, Trực Khai
Kỵ : Quyết-thủy, Khắc-khẩu
Nghĩa : Nay nên-sự

Giá bạc. Kể từ ngày 11 Mai 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 8 f. 80 và 8 f. 65 kể từ ngày 12 này.

Quan Toàn-quyền đi công-cán tại Nhật-bản. Quan Toan-quyền đã tới Kobé ngày 7 Mai, sau phái-bộ kinh tế 24 giờ đồng hồ. Khi ngài tới nơi thì chiếc tuần-dương hạm *Kiso* của Hải quân Nhật và tàu ngài đi có bắn súng chào. Quan Đại-sứ Claudel cùng các quan đại-biểu Nhật đến nghênh-tiếp ngài tại bến tàu.

Quan Toàn-quyền tới Tokyo ngày 8 Mai. Ngày hôm sau ngài đến thăm quan Thượng-thư bộ Ngoại-giao, Nhiếp-chính vương có thiết triều để tiếp ngài. Trong số báo ngày mai bản quán sẽ nói rõ hơn.

Phi-tướng Pelletier d'Oisy. — Trưa hôm nay 12 giờ rưỡi, thành-phố ta nghe tiếng súng báo tin thì nhân-dân đổ cả về trường máy bay đợi phi-tướng Pelletier d'Oisy tới nơi. Người qui-quốc xuống đông lắm, các quan đại-biểu vẫn võ hầu hết không thiếu ai. Quan trung-úy Pelletier d'Oisy ở Bangkok đã đi Saigon sáng hôm qua lúc 7 giờ, tới Biên-hòa lúc 13 giờ 15, và ở Saigon đã chạy đi lúc 5 giờ sáng.

Cứ theo như tin đã báo trước đáng lẽ 45 phút sau khi có súng bắn thì phi-tướng tới nơi, nhưng vì phi-tướng đi lầm đường, cho nên mãi đến 2 giờ 42 mới tới nơi. Chính-phủ nghênh tiếp rất là long trọng. Đến số báo ngày mai bản quán sẽ nói rõ hơn.

Hội kỷ niệm bà Jeanne d'Arc. — Lễ kỷ-niệm bà Jeanne d'Arc năm nay chỉ làm chiếu lệ mà thôi, không có gì là đặc sắc cả, nhưng tuy chiếu lệ thường mà cũng không mất được cái vẻ long trọng kỷ-niệm một vị nữ anh-hùng đáng làm gương cho thiên hạ.

Chiều thứ bảy, lúc 6 giờ, bắn súng đại-bác ở đường đê hơi sông, hồi tối rước đèn. Sáng hôm sau, 6 giờ lại một hồi đại-bác nữa, rồi đến cuộc diễn-binh ở đường Puginier là cái lễ trọng thể nhất trong ngày hội.

Hồi 6 giờ rưỡi các hàng quán đã sắp đặt thử tự ở dọc đường Puginier người đi xem đã lần lượt đến đấu. Các quan và những nhà có giấy mời cũng lần lượt đến rạp. Đúng 7 giờ thì quan phó Toàn-quyền Robin đi ô-tô tới nơi, có một toán kị-mã cỡi ngựa cầm cờ đỏ đi ở trước và sau xe. Trong rạp thì gần khắp mặt các vị đại-biểu: quan Thống-sứ Monguillot, quan Đốc-lý Eckert, quan chưởng-lý Bouraye, đức giám mục Gendreau, các quan cai-trị phủ Toàn-quyền và phủ Thống-sứ cùng các quan thủ hiến các sở văn vân.

Quan nguyên-soái có gắn Bắc-đẩu bội-tinh cho quan hai trừ-bị Sarazin và gắn Quân công bội-tinh cho hai người bếp Tây.

Sau khi quan Thống-soái đi duyệt cả dọc quãng rồi thì các hàng quán đều diễu qua ở trước rạp các quan ngồi rất là nghiêm chỉnh. Gần 8 giờ thì xong.

Hồi 8 giờ rưỡi ở Nhà thờ chính có làm đại lễ kỷ-niệm bà thánh Jeanne d'Arc do đức Giám mục Gendreau chủ lễ, các quan đại-biểu văn võ đến dự đông lắm. Trong số bị bắt đó thì có mấy bà đầm đi quyên giáo để lấy tiền giúp cho xã Hauviné-Hanoi ở bên Pháp.

Buổi chiều 3 giờ có mở cuộc thi ngựa ở trên trường đấu mã, vì trời nóng bức, cho nên người đến xem không được đông lắm.

Sáu giờ lại có một hồi đại-bác nữa và 9 giờ thì ở vườn-hoa Paul-Bert có chăng đèn điện và mở cuộc hòa nhạc và ở trên trường Xe-đạp lại có cuộc đua xe.

Vụ hát Tây cuối năm nay. — Thứ bảy vừa rồi. Hội-đồng việc hát Tây đã họp tại phủ Thống-sứ, có quan giám-đốc Poulin chủ tọa. Vì M. Dupuis là chủ phường hát lĩnh trưng tâm 1923-1924, nay xin bãi hợp-đồng, cho nên Hội-đồng phải trù tính mượn phường khác cho vụ hát tới nơi này. Những đơn xin lĩnh trưng thì có đơn của M. Delamercie là chủ phường hát ở đây hai ba năm về trước, M. Thierry là ban hát trong phường Dupuis năm kia và là một tay khởi xướng ra việc chụp ảnh để chiếu bóng ở bên này cùng ba người nữa là MM. Delpret, Simms và Breton. Hội-đồng xét đơn của M. Breton xem chừng lợi nhất, cho nên có ý định cho M. Breton được lĩnh trưng, nhưng chưa quyết định hẳn.

Việc bầu cử nghị-viên Pháp tại Nam-kỳ. — Cái kết quả việc bầu cử nghị-viên Pháp tại Nam-kỳ ngày hôm qua như sau này :

Số người có tên đi bầu	3.486
Số người dự bầu	2.431
Số phiếu không hợp lệ	67
Số phiếu hợp lệ	2.464
Số phiếu được bầu	1.183

Các ông ứng cử được như sau này :

MM. Outrey	1 549 phiếu
Monin	624 —
Foray	158 —
Antoine Giầu	31 —
Joseph Ng-dức-Long	1 —

Vậy M. Outrey đã trúng cử.

LỜI RAO CẦN KÍP

Hiệu QUẾ-LÂM tới trước ở số nhà 20, phố Phúc-kiến, chuyên bán Sâm, Quế, Thục, Cao, hàng thật giả đúng, và có tìm-kiếm được bác môn thuốc gia-truyền kinh-nghiệm cho thành hoàn tán, dùng rất linh-nghiệm, đã mấy năm nay được các qui-khách chiếu-cố rất nhiều. Nay vì dời nhà sang số 42, cũng phố Phúc-kiến, vậy xin có lời kính-trình các qui-khách nhớ cho.

Hiệu QUẾ-LÂM
42, Phố Phúc-kiến, Hanoi
Chủ-nhân Dương-ba-Trạc *kính*

Thi bằng Cao - đẳng tiểu - học Tây. — Sáng hôm nay đã bắt đầu mở kỳ thi bằng Cao-đẳng tiểu-học Tây (Brevet d'Enseignement primaire supérieur), nam ban có 220 người thi tại trường Cao-đẳng và nữ ban có 26 người thi tại trường nữ trung học-sinh Tây.

Đầu bài luận Pháp-văn của hai ban như sau này :

Un poète a résumé ainsi l'éloge de la France : « France ! mère des *arts*, des *armes* et des *lois* ». Développez cet éloge.

Một đám chấn to. — Chiều thứ bảy vừa rồi, tức qua 4 giờ, sở Mật-thám có bắt được một đám chấn to toàn là đàn bà, ở nhà số 50 phố hàng Mã mây, chủ nhà là Vương-thị-Vòng. Cả nhà gà lẫn con bạc (à quên theo lối xưng hô ngày nay thì phải gọi là đồ-bác viên mới được) là 8 người đều phải điệu vào sở Mật-thám. Trong số ấy thì có một người ăn mặc đầm mà tiếng tây nói lau láu, nghe đâu đã qua Pháp-quốc trở về, với một người Khách lai ăn bận đồ Tàu. Bởi vậy mà khi điệu qua các phố, hai bên đỗ ra xem đông lắm, nhưng không rõ mặt vì phần nhiều các bà lấy vạt áo hay là lấy *mù-soa* lụa che cái mặt đi, trừ có vài bà đã lão-luyện can đảm lắm, thì đâm phơi mặt mà thôi. Trong số bị bắt đó thì có mấy *me* và mấy thím rất lịch-sự và mấy bà phán nữa. Sở Mật-thám biên xong phương-danh qui-tính rồi thì cho về, nhưng có mấy cô sợ chồng biết lại khai làm đối, khiến cho sở Mật-thám phải cho người điệu đi điều lại mãi. Lần thứ nhất chỉ dẫn vào nhà người khác, người ta thấy mặt-thám đến phải chối đi bai bải mà nói rằng : « Nhà tôi đâu có những của qui ấy ! ». Duy có nhà gà thì nghe đâu phải giữ ở đêm lại mà thôi còn thì được về cả. Vì thở ở xa thì các con bạc lại được một dịp đi ô-tô của nhà-nước như mới ngày nào đây.

Nhà tắm mới, có tắm qua ở hiệu Thái Thịnh, 16, phố sông Tô-lịch hàng Lược thì mới biết cách chỉnh đốn rất lịch sự, đồ dùng rất sạch sẽ.
3834

RẠP CHỚP BÓNG PALACE

Chương-trình từ ngày chủ nhật 11 đến ngày thứ ba 13 Mai 1924.

THỜI SỰ PATHÉ

NGƯỜI CON GÁI NHÀ BẦN RẺ CÔ
Hài kịch chia làm hai hồi

TỀ NAM GIAO
Ngày 23 Mars 1924
Đức Khải-định chủ tế.
Le quan Toàn quyền Merlin đến dự lễ.

Sau phần thứ hai, sẽ hỏi thứ hai phim NGƯỜI CON GÁI NHÀ BUÔN RẺ BÁCH thì entr'acte

RẠP CHỚP BÓNG PATHÉ

Chương-trình từ thứ sáu 9 đến ngày thứ năm 15 Mai 1924

Các phim rất đẹp của Pháp
TÍCH L'ILE SANS AMOUR
Một tích văn-chương có hoa phần
Nay mai sẽ chiếu tích
L'AFFAIRE DU COURRIER DE LYON
Rất hay rất lạ

Đâm đò chết một người đàn bà. Trưa hôm kia, cái thuyền số 468 chở cát của một ông lão tên là Ng-Đốc, 65 tuổi, đi ở phía Gia-lâm sang, đến giữa sông thì bị đâm vì đứt mất một cái dây buộc buồm thuyền. Hai người đàn ông và một người đàn bà ngồi chiếc thuyền đậu bị trôi cả, nhưng có một chiếc thuyền khác ra cứu được ông già là Nguyễn-Đốc vớt lên, còn vợ ông già là Đặng-đình-Bảo lên, còn vợ ông già là Phạm-thị-Tạch thì bị dòng nước trôi đi mất, đến nay vẫn chưa tìm thấy xác.

Một người lính thất cổ. — Sáng hôm nay có một người lính pháo-thủ tên là Vũ-văn-Lộ, số 978, ở đội thứ tư lấy dây đa ở cái bình nước mà buộc cổ lên chấn song cửa ngục tự tử. Nguyên người lính này phải phạt giam 15 ngày mà 8 ngày thì ở ngục vì tội nghỉ không có phép. Có lẽ vì có đó mà người lính tự tử.

CÁO-BẠCH

Bán 2 cái nhà gạch số 6 và số 8 ở phố Mới (Rue Jean Dupuis), một cái 3 tầng, một cái 2 tầng mà đều có ngõ đàng sau.

Ai muốn mua xin đến hỏi tại nhà số 34 (bàng Nâu) Quai Clémenceau.
3835

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

Nước mắm pha. — Một hôm sở Cẩm chiếu nghị-định phái người đi khám nước mắm, thấy hàng Vũ-thị-Tá, Nguyễn-thị-Được, Ng-thị-Lan và Đoàn-thị-Lý bán thứ nước mắm xấu, lấy về một ít để thử thì thấy không đúng phân mà xét ra là pha nước lẽ vào để bán cho người ta dùng. Tòa phạt mỗi người 200 quan.

Chực tiêu tiền của chủ. — Ng-văn-Thang làm công đi thu tiền cho M. Aviat thầu-khoán ở Hanoi hôm 24 tháng tư tây đi thu 7 $ 60 đem về cứ giữ trong tủ mãi đến 10 giờ sáng hôm sau cũng không nộp. Chủ nghi tình đi thưa mãi đến lúc sở cảm đến xét thì mới trả và khai rằng chưa kịp nộp. Tòa phạt Ng-văn-Thang 8 ngày tù án treo.

Lập mưu ăn cắp. — Tên Trương-văn-Nghi làm thợ nề, ngụ ở phố Sinh-từ Hanoi, một hôm lên tỉnh Vĩnh-yên giả vờ vào nhà một người thợmay tên Vũ-v-Yên nói rằng đi tìm người nhà mà chưa gặp, trời tối, xin cho ngủ nhờ một đêm. Chủ nhân tưởng thật, thương hại cho vào nhà ngủ. Đêm khuya lúc mọi người nhà đều ngủ say rồi, tên ấy cuốm mấy cái quần áo đáng giá độ 9 đồng rồi mở cửa cút thẳng. Tòa phạt tên ấy 2 tháng tù.

Quá nghe giai nên tội đến mình. — Một người đàn bà tên là Ng-thị-Chua hiếm con trai lấy Trần-thị-Chu 18 tuổi là cháu gọi bằng dì làm vợ lẽ cho chồng, mới được hơn 8 tháng trời thì thị ấy phải lòng giai là tên Bùi-văn-Nhu, làm nghề đi ở. Hôm mồng 6 tết, tên Nhu xui vẽ ăn cắp 31 đồng bạc của quần áo đồ đạc, rồi đưa lên Việt-trì ở với nhau ; khi ăn hết tiền, Nhu bỏ Thị Chu ở đó, lại về Hanoi để tìm việc làm. Tòa phạt tên Bùi-văn-Nhu 8 tháng tù và Trần-thị-Chu 4 tháng tù, song cho thị ấy được hưởng án treo vì xét thị ấy đại dột nghe tên Nhu mà làm nên tội.

Bác lột người đi đường. — Một hôm vào hồi 4 giờ sáng tên Lê-v-Huy làm nghề thợ mộc gặp một người nhà quê tên là Lê-văn-Doan đương đi đường chạy nắm lấy, tự xưng là mật-thám, bắt người ấy cởi áo và dây lưng ra khám, rồi cầm lấy ấy ở tê chạy, hiện trong giây lưng có tiền và thẻ tùy thân, người nhà quê ấy vừa kêu vừa đuổi thì có linh cảnh-sát chạy theo bắt được. Tòa phạt tên Huy 6 tháng tù.

Tòa còn xử nhiều việc nữa, song toàn những việc tầm thường cả.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương-hạ đẳng ngự-dụng thầy thuốc riêng Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh viện Tenis, Fes, Robert Casablanca Port-Said Ai-cập Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu bệnh giang mai
Giờ khám bệnh : Buổi sang 7 giờ đến 9 giờ
chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÂM-CHỨNG : Giá 1 $ 50
Phòng thăm bệnh tại **ĐƯỜNG GIA-LONG, 23,**
Giây nói số 736

Ai tin. — Bản-quán được tin buồn rằng Mme Trần-thị-Tỵ là nội-tướng M. Ng-năng-Tĩnh, thư-ký Đấu-xảo, vừa tạ thế tại nhà thương Bảo-hộ. Đến sáu giờ sáng ngày mai là 13 Mai 1924 (tức là mồng 10 tháng tư ta) sẽ cất đám về Nghĩa-trang hội Quảng-thiện. Vậy xin có lời chia buồn với M. Tĩnh cùng qui-quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Chúng tôi lấy làm đau đớn bà cáo để các ông các bà biết cho rằng nội-tướng tôi là :

TRẦN-THỊ-TỴ

mất tại nhà thương Bảo-hộ, đến 6 giờ sáng ngày 13 tây tức là 10 tháng tư ta, sẽ cất đám về Nghĩa-trang hội Quảng-thiện đường Hà-đông.

Quan phụ : Nguyễn-năng-Tĩnh, thư-ký Đấu-xảo
Ai-tử : Nguyễn-năng-Bắc, tham-tá nông-lâm tỉnh Biên, Nguyễn-xuân-Tiến, học-sinh trường Bảo-hộ
Nữ-tử : Nguyễn - thị - Đức, Nguyễn - thị - Hậu.

Đồng kính cáo

Cất đám. — Sáng hôm qua đã cất đám M. Phương-đình-Lai trợ-giáo kiêm thư-ký trường Kỹ-nghệ. Quan đốc trường học và các ông giáo cùng các anh em bạn học trò đi đưa đông lắm.

Giới-thiệu sách mới. — Bản-quán mới tiếp được một quyển tiểu-thuyết mới « Vợ chồng tiên » của M. Bùi miễn-Quân dịch ở truyện cổ nước nhà ra. Truyện kể một đôi tài-tử giai-nhân vì có túc khế tiền duyên, cùng nhau để đính rồi cùng dắc dẻo thành tiên. Sách in tại Nghiêm-Hàm ấn-quán, dày 32 trang, giá bán 0 p. 12.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

NGƯỜI BIỂN-LẬN

(L'AVARE)

Hài-kịch của MOLIÈRE tiên-sinh soạn ra
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

Hội Ái-hữu của Tân-cựu học-sanh trường Cao-đẳng đã diễn tại nhà hát lớn Hanoi, ngày 18 Janvier 1924

In chữ Pháp và chữ Quốc-ngữ hai lối văn sóng nhau

Giá mỗi quyển. . . . . 0$50
Tiền cước gởi đi các tỉnh, mỗi quyển. 0.11

CÓ BÁN TẠI BẢN-QUÁN

NỮ-HẢI-TẶC

(Trinh thám tiểu-thuyết)
PHẠM-BÙI-CẨM dịch thuật

Xuất bản lần thứ nhất
Có sửa đổi lại nhiều chỗ

Sách dày hơn 100 trang
Giấy in cực tốt. Sách đóng cực đẹp
Giá mỗi quyển. . . . 0$30
Tiền cước. 0.11

Ai muốn mua buôn, mua lẻ xin gởi giấy cho :
M. BÙI-XUÂN THÀNH
61 - 63 — Rue du Coton — Hanoi

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 nhân-kính
Mặt số kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Beri, — HANOI
3009



Thuốc thoa Cadum
để trị
các bịnh ngoài da

Thuốc thoa Cadum dùng để thoa xức cho hết nghứa và khi da phồng sưng ửng đỏ rần lên. Nhờ thuốc ấy, mà cả vạng con người đặng yên giấc, ngủ ngon, khỏi đau nhứt bị các chứng bịnh ngoài da, nào là suí-sượng, nổi mụt, nổi nhọt, nổi phong, trây-trua, có lát, trớc da trớc vẩy, vân, vân.

Các ông các bà nhớ đặng ngày nào thì mua ngày nấy cho có một hộp thuốc đó, hoi hiệm bán thuốc quen của các ông các bà.

祥和裕
YU-WO-TSEONG
VENTE EN GROS
48, Rue des Cantonnais, 48
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 208

Bản-hiệu có bán buôn các thứ vải chiếu, bông bàn chiếu làm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.
Có bán cả hàng ta (đặc kỳ như the, nanglin, khăn, lụa, bằng, quế, nến mãn và hàng Saigon như thanh, thỏ, nến nến.
Nay mới có đạ các mặt hàng thêm, mong đến nó với nhau rộng hơn. Những hàng này bán buôn tăng lắm, cho không bán lẻ nó không có mấn gửi đi các tỉnh, vì hàng con nguyên không thể cắt được.
Quí-khách ở gần nơi đến bản-hiệu mà mua, nếu ở xa thì gửi thư về bản-hiệu nói rõ xin trả remboursement.
Đ
2018 Cẩn bạch
YU WO TSEONG

SÁCH MỚI IN
BỘ TỪ-HẢN CỬ YẾU
Nửa chữ nôm, nửa chữ quốc-ngữ
Giá bán : 0$60
Có đủ các lối đơn từ giấy má làm việc quan, hơn một trăm thể. Quyển Một làm lòng, có đủ các lối văn thơ, gia bán ut $ 25 Bạn tại các nhà in, hiệu sách Hanoi và hiệu Mỹ ký, số 22, phố Cửa-đông Nam-định, mua nhiều có trừ hoa-hồng, xin viết giấy về nhà xuất bản.
M. ĐOÀN-NHƯ-KHUÊ
Số 48, phố hàng Cót, Hanoi
3027

AI MUỐN CÓ NƯỚC SUỐI VICHY NGAY Ở TRONG NHÀ
Ai cũng biết rằng nước suối Vichy có những tính chất gì, và nước ấy dùng được những việc gì, đau vị, đau thận cùng vô số bệnh khác nữa, dùng nước ấy công-hiệu lắm.
Nhưng đến tận suối ấy mà phục-thuốc thì tốn kém lắm, vì vậy hiệu báo chế Montes, NHÀ BA CHUÔNG có buôn thứ muối Sels Vichy có thứ chai lớn, có thứ chai nhỏ, chỉ bỏ mấy thìa con muối ấy vào một lít nước đun rồi thì có nước Vichy mà dùng, chẳng tốn kém là bao.
Nên đến hiệu báo chế NHÀ BA CHUÔNG, mà mua muối Sels Vichy

Thi gian. — Cậu Ng-tai-Đam và Ng-tai Mô, quán ở Bạch-cốc, tổng Trịnh-xuyên, huyện Vụ bản (Nam-định) trong hạn 5 năm không được dự thi vấn bằng gì vì đã phạm tội thi gian trong kỳ thi sơ-học Pháp-Việt tháng juin năm 1923. Cái bằng Sơ-học đã cấp cho cậu Nguyễn tài-Mô ngày 24 mars 1924 thì sẽ phải hủy đi.

Ngạch công-chính. — M. Phan-lạc-Vy, cán-sự chuyên-môn tập sự Cao-bằng, được lĩnh mỗi tháng 10 $ phụ cấp về tiền cuối ngựa, kể từ ngày 1er Avril 1924.

Ngạch mật thám. — M. Pham-văn-Mạch, quản làng Nhân-giục, huyện Kim-bảng (Hưng-yên), nay được bổ thư-ký thông-ngôn phụ-tá, lương mỗi tháng 40 $.

Trường Trương-minh-Sanh Hanoi. — Đến 1er juin sẽ mở thêm một lớp chia ra làm hai séries để dạy học-trò thi vào trường Cao-đẳng (trường thuốc ngạch bính, trường Luc-lộ, trường Thương-mại). Ai muốn học cùng hỏi han điều chỉ thì xin gửi đơn đến trường Trương minh-Sanh Hanoi, số 22-24 phố Amiral Courbet mà xin.

Ăn cắp thuốc lá. — Hai người thợ thiếc làm ở nhà thuốc lá là Ng-văn-Trôn tức Hai-Trôn 30 tuổi và Ng-chi-Chức 20 tuổi bị bắt được quả tang ăn cắp thuốc lá của nhà ấy thì đã phải bắt giải vào Tòa án.

Chó dại cháng ? — Con chó của Ng-thị-Hai ở ngõ Bourrin cắn phải một đứa con trai là Ha-văn-Thập lên 5 tuổi ở đâu, nhà cũng ở ngõ ấy thì đã phải đem vào sở Thú-y xét xem có phải chó dại không.
Con chó cái của một viên quản Tây nhà ở hàng Bún lấy răng làm sướt một ngón tay của chủ và cần phải chân bữa một người vú ở nhà ấy thì nay cũng phải đưa vào sở Thú-y xét.

BẢN HẠ GIÁ
Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói.	0p.05
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói.	0 . 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp bằng kim, mỗi hộp hai mươi điếu.	0 . 20

3027

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tàu « Affon » tới bến. — Tàu *Affon* tới nơi trưa thứ bảy hồi 12 giờ rưỡi, nhưng mãi đến 3 giờ rưỡi mới vào được bến. Trong số những hành khách ở Marseille sang chuyến ấy thì có 33 người lính khố đỏ ta.

Quan nguyên-soái Sicre đi thanh tra. — Quan nguyên-soái Sicre đi ô-tô ở Hanoi xuống từ chiều thứ sáu, sáng thứ bảy ngài có đến khám xét trại binh Boue'.

Đoạn rồi ngài xuống tàu *Espadon* đi sang Quảng-châu-loan.

Thiếu chút vệ-sinh. — Phố Strasbourg ở Haiphong cũng khá lớn, thường thường nhiều xe ô-tô và các thứ xe đi lại luôn, thế mà không thấy xe nước đi tưới phố ấy, chỉ tưới đường Bonnal thôi, mỗi khi đi lại, hoặc gió to thì cát bụi bay lắm cả vào hai dãy phố, thậm chí người đi đường phải bụng mắt mới đi được, kẻo cát bụi bay đầy mắt.

Ước ao rằng sở Lục-lộ thành-phố, Haiphong cho thêm xe nước mà tưới cả phố ấy, thì những người ở phố Strasbourg được đỡ ốn nhiều lắm.
Một người trong phố lại cảo

HÀ-ĐÔNG

Tiệc mừng. — Ngày hôm qua, 11 Mai, quan phủ Lê-Tụng, tang Cự-lộc, nhân mới mông ân được tập tước Phú hoàn Nam và được thăng bản-làm thị giảng, có làm lễ yết miếu-đường và dặt tiệc mừng trong-thể lắm. Bản quán có lời mừng quan Phủ được vinh thăng.

Lời cảm ơn. — Chúng tôi vâng mệnh thân-phụ, nhạc-phụ xin có lời cảm ơn các cụ, các ông, các bà đã gởi giấy chia buồn, hoặc đưa phúng-lễ, hoặc đi đưa đám thân-mẫu, nhạc-mẫu tôi ở làng Xuân-tảo, phủ Hoài-đức, Hà-đông.
Trong khi bối rối, có điều gì sơ-suất, xin Miễn thứ cho.
Con trai : Đỗ-hoàng-Bân,
Con rể : Nguyễn-đỗ-Mục.
và cả gia-quyến cùng bái tạ

LÓC-BÌNH

Tình khử lưu — Quan tri-châu Đỗ-đình-Thiện, từ ngày về nhậm châu lị thấm thoắt tính ra đã được gần hai năm. Ngài đã làm được nhiều điều ích lợi cho châu-dân nhớ. Nay ngài thuyên đi châu Cao-lộc, không những chức dịch thân hào tổng lý trong hạt, cả đến dân duyên biên ai ai cũng đều là ngạc ngàn mến tiếc.
Nay ngài sắp sửa đăng trình gọi là có chút tình bày tỏ, và chúc ngài thượng lộ bình an.
Một người kỳ hào lại cảo.

BẮC-NINH

Có phải bệnh phong không ? — Ở làng Ngọc-trì, tổng Ngọc-trì, huyện Lang-tài (Bắc-ninh) có một người phải bệnh hủi đã lâu và nghe như lý dịch cũng đã trình quan sở tại rõ, không biết vì lẽ gì mà người ấy vẫn ở nhà như thường. Tên hủi này lại chính là m t tay đầu trộm đuôi cướp, nếu người trong làng ai tỏ giác cái tội ác và cái bệnh nguy hiểm của nó ra thì lại sợ nó thù hằn.
Mấy người trong làng lại cảo

Khánh-thành việc cất mộ chúng sinh. — Thập phương quyên trợ, phương danh xin kê liệt như sau này :
Bà Bang-tiến, phố Ninh-xá 2 p ; bà đô Mỹ Cửa đông 2 p ; bà cả Giu Ninh-xá 2 p ; bà Hội Tiền-an 2 p ; bà hai Phái Tiền-an 1 p.80 ; bà hai Chân Tiền-an 1 p ; bà cả Thìn Ninh-xá 1p ; Khánh-thọ-đường Ninh-xá 1 p ; bà trưởng Liễn Ninh-xá 1 p ; cụ tư Canh Ninh-xá 1 p ; bà tư Quỳnh Ninh-xá 1 p ; bà chánh Kỳ Chấm-khê 1 p ; ông chánh Giảng Trà xuyên 1p, bà ba Phệ Ninh-xá 1 p ; bà phán Lan 0 p.50 ; bà Một Cửa tiền 0 p.90 ; bà ký Năm Ninh-xá 0 p.50 ; ẩn danh bắc-ninh 0 p.60 ; bà Trật 0 p 60 ; mợ hai Du 0 p 60 ; ẩn danh 0 p.40 ; Văn-chung hiệu Đáp-cầu 8 p ; bà thừa Cửa Ninh-xá 0 p 40 ; ẩn danh Hanoi 0 p 2 ; ông cai Bánh Cửa tiền 0 p.20 ; ông thông Bình Thái-nguyên 1 p ; bà đội Cù Chợ-lợn 1 p ; cô Dần hiệu Phúc-lợi hàng Gai 0 p 60 ; bà cả hiệu Giang-đông 0 p ; bà lý Trung lò Sũ Hanoi 1 p ; bà Trần-thị-Ngoạn 0 p.50 ; bà ký Giảng Hanoi 0 p.50 ; bà đội Giới Đình-bảng 1 p ; bà ký Xuân 0 p.50 ; bà ba Qui 0 p.50 ; cụ cả Khải Ninh-xá 0p.30 ; Tiền-an Ninh-xá linh tinh 9 p.02 ; cai thơ lại khố-xanh 0 p.20 ; thừa-phái Thẩm-trọng-Cửu 1 p ; thừa-phái Phạm-gia-Thụy 2 p ; thừa-phái Trần-mệnh-Hứa 2 p ; Phúc-thành hiệu 1p ; Đức-long hiệu 0 p.5 ; ông Nhiêu Cần 1 p ; lý phó trưởng Đông-sơn 0 p.40 ; Ng-thị-Chính 2 p ; Đinh-bảng Ng-hữu-Bằng 0 p.50 ; Ngô-đình-Đối 0 p.80 ; Ngô-quang-Thu 0 p.30 ; Ng-thị-Khuyên 0 p.50 ; Ng-thị-Nghị 0 p.30 ; Ng-thị-Chín 0 p 50 ; Ng-thị-Ba 0 p 10 ; bà đỗ Văn 0 p.50 ; bà hương Miêng 0 p 50 ; Ng-duy-Hinh 0 p.30 ; Ng-thị-Viễn 0 p.20 ; Nguyễn-Chà 0 p.20 ; bà đám Chiện 0 p.50 ; bà chủ Mẫn 0 p.20 ; Hai người ẩn danh 0 p 40 ; bà quản Chữ 0 p.10 ; Hoàng-thị-Ngọc 0 p.20 ; Thím em Bắc-giang 0 p.50 ; bà Nhì 0 p.10 ; Tiền-an Ng-v-Thái 3 p ; ông cả Quý 0 p.50 ; Tiền-an Ninh-xá linh tinh 3 p.23.

(Còn nữa)
Hội-đồng tổ-chức lại cảo
(Tiếp theo số trước)

SẢN-NHIÊN-ĐÀI
Tối thứ hai 12 Mai 1924
Diễn hai tích :
Tích thứ nhất :
LƯU-BÌNH SÁT TỬ THỨ ÂN
(Hát chèo)
Tích thứ hai
CHÂU-XƯƠNG ĐẠI CHIẾN BẰNG-ĐỨC
(Hát tuồng)
Tối thứ ba 13 Mai 1924
HỮU CHÍ CẢNH THÀNH
Nhân sinh chữ hiếu làm đầu.
Không tham sắc đẹp chỉ cầu danh thơm
Chi bằng đạo học là hơn,
Bằng vàng chi thảm trông ơn cố nhân

HIỆU
MINH-DƯƠNG
MAI CHÍNH TỔNG-CỤC
của Đông pháp Yên-thảo công-ty
HÃN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ GÀ
Giấy phố hàng Gai số 83

CHÈ HẢI-XUÂN
號正泰金
茶名子獅
Bản hiệu mới có mấy thứ chè Đầu-xuân sang trước các cửa hàng để bán hầu các quý-chức các thứ như sau này :
Ngũ-phúc, Như-ý,
Thiên-thái, Minh-thái,
Tam-hỷ, Kim-mậu.
Mấy thứ chè này rất tốt giá lại phải chăng, xin mới các ngài lại mua giúp cho chung tôi lấy làm đa tạ.
KIM-THÁI
HANOI : phố hàng Ngang, số nhà 3
HAIPHONG : phố Khách, số nhà 140
2101

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc về những bịnh lạ làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!
Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm lo !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôn Nội-các phụng lời chân phê rằng :
Chiếu sang đại-dược phòng cần MONTES qui ông, có chỉ nên một thứ rượu bổ để tăng sức đang qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lạc phẩm thị gửi cho qui dược phòng chế-ông để tỏ thành-giả.
Khâm thử.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*
Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm la mắt thiên-hạ và trẻ-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.
Bào-chế MONTES,
54, Phố Trang-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Số 812

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Đông-phương bạch nghe nói, sầm nét-mặt mà quở rằng :
Quan huyện nói thế thì hồ-đồ lắm ! Danh-sĩ nào mà kẻ ông dám dùng đến hình-pháp ! Hà lại không được nghe câu : « *Vương-tử phạm pháp, dĩ thứ-dân đồng tội* » (1) hay sao ! Việc này có quan-hệ đến nhân-mệnh, không phải chuyện chơi. Cái tiên-trinh cần quan huyện còn dài, cũng nên cẩn-thận giữ gìn mới được ! Vừa rồi quan huyện nói là việc vu-oan giá-họa, chẳng lẽ *Hoa* công-tử giết một người thiếp yêu của mình để vu-oan giá-họa cho *Phùng-hức* hay sao ! Nếu không dùng đến hình-pháp thì khi nào chúng chịu thú nhận. Quan huyện lại nói rằng : *Ngụy lâm-xuyên* chưa đến, chưa đủ chứng-cớ, nhưng trong tờ trình của *Hoa* tướng-phủ có tên *Ngụy-lâm-xuyên* hay không ? Trong luật có câu rằng : « *Sát nhân giả thường mệnh* » (2)

1. Vương-tử phạm pháp, dĩ thứ-dân đồng tội nghĩa là con vua mà trái pháp cũng phải chịu tội như kẻ thường dân.
2. Sát nhân giả thường mệnh : kẻ giết người phải đền mạng.

hà tất phải hỏi đến ai ! Bây giờ quan hu, ện nên, phải lột trần đứa hung-thủ mà tra tấn cho ra, rồi tức khắc phi-hầm để bẩm chức b ẩm. Chớ nên tư tình mà có tội-lỗi, bấy giờ lại kêu bẩn-chức không bảo trước cho hay !
Tôn tri-huyện lấy cháo lui ra, lên kiệu trở về huyện, rất lấy làm phiền-não. Ngồi nghĩ thầm : Việc này khó xử quá ! Quan trên điện truyền phải dùng hình-pháp tra tấn, nhưng ta nghĩ thương *Phùng-hức* là một kẻ thư-sinh gầy gò yếu-đuối, chịu sao nổi những sự đau đớn mà chẳng phải xưng liều
Tôn tri-huyện nghĩ vậy, đã toan thương tình mà không tra-tấn, nhưng hiềm vì nỗi quan trên đã truyền bảo, nếu không vâng lệnh, tất lại liên-luỵ đến mình. Bấy giờ bắt đắc-dĩ phải dùng hình-pháp để tra tấn.
Phùng-hức và *Tiền-lâm* trông thấy các đồ hình-cụ bày ra, chẳng còn hồn-vía nào. Khi ấy, mấy tên thừa-sai vâng lệnh đi bắt *Ngụy-lâm-xuyên* qui xuống bẩm rằng :
— Chúng tôi vâng lệnh lão-gia, đi bắt *Ngụy-lâm-xuyên*, nhưng không thể bắt được !
Tôn tri-huyện liền đập bàn mà quát mắng rằng :
— A ! mấy đứa này cản-dở, ăn hao nhiều tiền của nhà *Ngụy-lâm-xuyên* mà dám dụng tình buông tha, không bắt về đây !
Mấy tên thừa-sai bẩm rằng :
Dám hầu lão-gia ! không phải chúng tôi dám trái phép. Chỉ vì người nhà *Hoa* tướng-phủ bảo chúng tôi rằng : *Hoa* công-tử vừa sai *Ngụy-lâm-xuyên* đi có việc cần. Nếu lão-gia muốn bắt thì xin cho giấy đem đến *Hoa* tướng-phủ, bấy giờ mới có thể bắt được.
Tôn tri-huyện hỏi :
— Chính người nhà *Hoa* tướng-phủ đã truyền bảo các người như thế, phải không ?
Mấy tên thừa sai nói :
— Bẩm vâng !
Tôn tri-huyện nói :
— Lần này ta hãy tha tội cho các ngươi.
Mấy tên thừa sai lạy tạ, rồi đứng ra một bên. *Tôn* tri-huyện sẽ bảo *Hoa - năng* rằng :
— Ta đầu sao cũng là địa-phương-quan ở đây, cho bắt một kẻ thường-dân như *Ngụy-lâm-xuyên* mà không bắt được, thế thì còn trà hồi chi nữa, công-tử nhà-ngươi chỉ sợ *Ngụy-lâm-xuyên* đến, lại thổ-lộ chân-tình ra. Nếu vậy, công-tử cứng khư, giả-sử *Ngụy-lâm-xuyên* có thổ lộ chân-tình thì ta đây cũng ắt phải hồi-hộ. Ta chỉ cốt tìm được đủ chứng-cứ, để kết án cho xong.
Hoa-năng nói :
— Thật quả là công-tử tôi sai *Ngụy-lâm-xuyên* đi có việc cần.
Tôn tri-huyện cười nhạt một tiếng, không hỏi chi đến *Hoa-năng* nữa, quay lại hỏi *Phùng-hức* rằng :
— Vì cớ chi mà nhà-ngươi dám giết chết người thiếp yêu của *Hoa* công-tử, nên tự ủ nhận cho thực thì khỏi phải tra-tấn.
Phùng-hức nói :
— Dám bẩm đại-nhân ! Việc này thực quả là *Hoa* công-tử vu oan giá họa cho chúng tôi !
Tôn tri-huyện nói :
— Nhân-mệnh là một việc rất hệ-trọng. Nếu không dùng đến hình-pháp, khi nào nhà-ngươi chịu cung-xưng.
Phùng-hức nói :
— Chúng tôi là con nhà học-trò, thật oan-khiên lắm, không biết cung-xưng làm sao cho được !
Tôn tri-huyện lại bật cười mà bảo rằng :
— Chỉ sợ khi đã lột trần ra rồi thì bấy giờ mất cả học-trò !
Phùng hức nghe nói đến câu lột trần, chẳng còn hồn-vía nào nữa, vội-vàng bẩm rằng :
— Dám bẩm đại-nhân ! Thật quả

còn *Phùng-hức* mà hãn chỉ kết án đi đày thì chẳng chưa chết, khi nào nàng *Nguyệt-anh* chịu kết-duyên với ta, có phải là lão huyện-quan này làm hỏng việc của ta không !
Ngụy-lâm-xuyên nói :
— Việc này nghĩ thật đáng căm-tức !
Hon-văn-phương nói :
— Tôi lại phải lên quan Đô-đường một lần nữa ! Nếu huyện-quan chỉ bắt *Phùng-hức* đi đày mà thu cho *Tiền-lâm* thì thật là khinh một ta quá lắm ! Lòng này xiết bao căm-tức, tất phải làm thế nào buộc được tội-lỗi cho *Phùng-hức* mới nghe. Còn lão huyện-quan khốn-nạn kia, ta cũng phải bẩm với quan Đô-đường cách chức nó đi thì lòng ta mới được hả vậy !
Hoa-văn-phương ngẫm-nghĩ một chút, rồi nói :
— Tôi lại phải lên quan Đô-đường một lần nữa !
Ngụy-lâm-xuyên nói :
— Tất phải lên mới được !
Hoa-văn-phương tức khắc lên kiệu lại lên yết-kiến quan Đô-đường.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NAM-ĐỊNH

Cải chính. — Trong kỳ báo 9 Mai ở mục « Thuyên-chuyển » có đăng tin M. Hà-duy-Thành tri-phủ Nghĩa-hưng thuyên đi phủ *Lang-giang* (Bắc-giang), in lầm là *Lang-sơn*, vậy nay cải-chính lại cho đúng.

THÁI-BÌNH

Lắm trộm quá! — Đã lâu nay tỉnh ta không thấy trộm cắp gì, thế mà mấy hôm nay quân gian phi ở đâu mới đến, nên đã tuần nhiều nhà kêu mất trộm. Vừa mới chủ-nhật trước một nhà ở giữa phố Đệ-nhị vào khoảng ba giờ đêm người nhà ra ngoài, thế mà quân vô nghề nghiệp ở đâu lẻn vào lấy mất một cái điếu ống, một cái đèn tây và mấy thứ đồ vật. Lại mới tối hôm kia một nhà ở gần đấy cũng bị chúng treo tường cạy cửa vào vơ vét mất khá đồ vật. May sao lúc 4 giờ người chủ nhà đi chơi về, chúng thấy động nên lẩu thoát cả.

Ngoài mặt pháo đèn sáng như thế, mà chúng vẫn đi lại thi ra chúng chẳng sợ gì các thầy cảnh-sát cả.

Kỳ-giả viết mấy câu để mách giùm các bà con đêm hôm nên cẩn thận, kẻo « mất của rồi mới rào rậu » thì vô ích và mọc ao từ nay các nhà có chức trách tuần phòng nên lưu-tâm đến mà trung-trị những quân gian đó đi.

T. N. lai cảo

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Hội Ca-nhạc. — Hội Ca-nhạc Thanh-hóa do M. Thụ, giáo-học, xướng lập lên từ năm 1922 đến nay vừa được hai năm, nhưng xưa nay quan sứ Lesterlin vẫn cho phép hội lập, chớ chưa xin quan Khâm sứ duyệt y điều lệ hội. Nay nhân quan sứ Lesterlin đổi, nên ngài đã gửi bản điều-lệ của hội về Huế xin duyệt y thì ngày 30 avril 1924 vừa rồi quan Khâm-sứ đã duyệt y và cho phép hội lập rồi. Vậy từ nay hội ca-nhạc Thanh-hóa lại tỏ mặt ra ngoài tỉnh nhà cùng các hội khác, tưởng cũng là một sự hân hạnh cho hội lắm vậy. Nhân dịp điều lệ mới được duyệt y, hội-đồng trị-sự tám-thôi đến chủ nhật 18 Mai này sẽ mời họp đại-hội-đồng bất thường để bầu một tòa trị-sự nhất định cũng là bàn về các vấn-đề khác. Đại-hội-đồng sẽ họp tại nhà hát Cửa-tả.

Hỏi sẽ mời quan chánh kỹ-sư Lucio Saraudy là danh dự hội-trưởng của hội ra chủ-tọa.

Tiệc trà tiễn quan sứ Lesterlin — Vừa rồi hội Ca-nhạc có đặt tiệc trà tại nhà hát Cửa-tả để tiễn quan Sứ Lesterlin.

Hôm ấy hội trần thiết trong rạp hát rất đẹp. Đúng bốn giờ rưỡi thì hội-viên cùng các viên tòng sự các sở tề tựu rất đông. Lúc năm giờ thì quan Bố, quan Án, quan Huyện Đông-sơn đến dự tiệc. Hơn năm giờ thì quan Công-sứ Lesterlin đến, rồi kế đến quan Phó-sứ Boutonnet cũng đến dự tiệc. — Có phường-nhạc của rạp xiếc Việt-Nam đi qua đến giúp cho mấy khúc đàn rất hay. Lúc quan Sứ yên vị xong thì ông Chánh hội-trưởng Nguyễn-hữu-Trữ đứng lên đọc một bài chúc đại ý cảm tạ công đức quan Sứ đối với hội Ca-nhạc. Đoạn quan Sứ đứng lên ứng khẩu đáp lại một bài rất dài, đại ý ngài khen cái mục-đích của hội cùng là công cuộc hội đã làm trong mấy lâu nay.

Ngài lại khuyên hội nên tập diễn tập các tuồng Tây để cho hiểu cái cách diễn kịch Thái tây. Sau cùng ngài tỏ lòng cảm ơn hội đã có lòng đặt tiệc trà tiễn ngài. Quan Sứ nói dứt lời, cử tọa đều vỗ tay hồi lâu. Kế đến pháo đốt liên thanh rồi nhạc đánh êm ái, các quan cùng hội-viên thưởng rượu, thưởng bánh trò chuyện vui vẻ mãi đến hơn sáu giờ mới tan cuộc.

X. lai cảo

Vì cớ gì mà tự-tử? — M. Ng-v-Oánh 50 tuổi thư-ký hạng năm làm sếp ga Khoa-trương (Thanh-hóa) hồi 12 giờ đêm hôm 9 Mai đợi cho vợ con cùng người nhà ngủ yên cả, rồi vào buồng thắt cổ tự-tử. Khi người nhà biết hô hoán lên thì người đã lạnh ngắt như đồng không sao cứu được. M. Oánh là một người rất tử tế đối với bằng hữu hay là công chúng cũng vậy, thế mà nay bỗng chốc quyên sinh thì không ai hiểu vì lẽ gì cả.

QUẢNG-BÌNH

Cốt-nhục tương-tàn. — Ở làng kia thuộc tổng Hoành-phổ phủ Quảng-ninh có một nhà, gia tư kể cũng vào bậc phong-phú; ông chủ nhà vừa mới qua đời để lại cho hai người con trai hàng mấy chục mẫu ruộng, khi ông thân sinh ra hai người ấy còn sống vẫn chưa chia gia-tài, cập kỳ đến khi làm chung cũng không có chúc-thư để lại. Thành ra tức bấy giờ hai anh em mới tranh nhau về cái gia sản, người anh thì muốn phần hơn mà em không thuận, không ai chịu thua ai, trong nhà chú bác, cô, thím đem điều hơn lẽ thiệt mà khuyên dỗ, nhưng chẳng nào có nghe đâu! Không biết cái thâm-tâm của chúng thế nào mà đến nỗi quên mất tình cốt-nhục, nghĩa anh em sinh ra một cuộc đấu võ kịch liệt ghê gớm, diễn thành một tấn bi-kịch trong chốn gia đình.

Đêm đánh lộn nhau, người anh bị trọng thương phải vào nhà thương phục thuốc.

Ấy đó, để của cho con mà phải con nó bắt tiếu thì thực là làm hại cho nó, chớ có ích gì.

« Hoàng-kim-bất thế-tâm » câu ấy thực là ứng nghiệm lắm vậy.

Cái tai nạn của con nhà hàng-hải. — Bữa mới rồi, một chiếc mành Nghệ lĩnh chở gỗ lim của một ông Giám-mục ở làng Và-phủ thuộc phủ Quảng-trạch chở ra Nam-định, khởi hành từ cửa Danh mới chạy được non nửa độ đường, chẳng may sấp phải gió nghịch tép cả chiếc ghe, tắt vào địa phận làng Cương-gián, huyện Nghi-xuân, tỉnh Nghệ-an.

Thuyền-chủ nguyên quán làng Xuân-ang, huyện Nghi-lộc, bước tỉnh Nghệ-an.

Tính ra thân ghe trị giá đã hơn sáu trăm đồng, còn gỗ lim cũng non nghìn bạc.

Thế mà thình lình trút hết xuống bể sâu, nghĩ có tiếc không? Cái tai sản của con nhà hàng-hải thực không chắc bằng gì cả. Tục-ngữ gọi là của bọt nước thiệt tưởng cũng không phải là quá đáng vậy.

TOURANE

Ngoài ăn chơi trong cờ bạc

Trước khi bước chân đến xứ này, bi-nhân thường nghe nói ở đây không có những cách ăn chơi khốn nạn, khiến cho người ta phải đến nỗi bại sản vong gia như các nơi đô hội khác, nên chi tìm kế rủ rê làm công xỗ nợ ở tỉnh đâu đâu cũng trông mong gặp dịp may mắn. trời xui đất khiến, đưa dồi cho đến xứ này để mà tu tỉnh, làm ăn tẩn tiện, dành dụm ít nhiều, lo đường sanh cơ lập nghiệp lại, rồi lần hồi trở về quê nhà cho được về vang như cũ. Bi-nhân đây, tuy không phải là phường thất-nghiệp như ai, nhưng nhờ trời được đồi đến bản xứ, cũng có điều hy vọng một đôi phần, thì cũng lấy làm mãn nguyện lắm.

Ngờ đâu hôm kia, tình cờ mà được mục kích một cái cảnh tượng gớm ghê, nghĩ đến chừng nào càng thêm lo sợ chừng nấy; tưởng nên thuật lại đây, mong cho những người đã lỡ trót sa chân sẩy bước vào vòng cạnh đỏ cạnh đen phải mau tỉnh ngộ, ngoảnh cổ lại mà nhảy ra, thì mới thoát khỏi cái bẫy cạm độc ác khôn ngoan của bọn Khách trú vẫn tìm mưu nọ chước kia, bày đặt ra mà phỉnh lừa đồng bào ta, từ xưa đến nay đã có biết bao nhiêu người bị trầm luân khổ hải.

Số là tối hôm ấy, nhân khi đạo mát trở về, tiện đường cũng ghé vào hàng cao lâu uống nước, để nếm cho biết cái phong vị ở Đà-nẵng ra thế nào. Lúc bấy giờ cũng độ vào khoảng 9 giờ tối, bi-nhân ngồi đương ăn cái bánh, bỗng thấy có một đôi anh chị bước vào phòng; không thấy họ ăn gì, và họ cũng không nói gì, cứ lặng lẽ đi thẳng sang phòng bên cạnh, rồi nghe tiếng giầy cứ xa dần, hình như bước đi đâu loanh quanh nữa. Ban đầu, còn tưởng là một đôi nhân ngãi nào đưa nhau đi đâu, bi-nhân cũng đã ngan cho cái đôi phong đại tục ấy ở đâu bây giờ cũng có cả. Nhưng sau, thấy một lẫn hai ba người dan-ông, mặc áo quần mát, bước vào phòng rồi cũng sẽ tách qua lối ấy. Bi-nhân bèn nghĩ ngay ra rằng chắc trong này có song bạc bí mật. Bợi một người bước vào như thế nữa, bi nhân cũng cứ làm thinh nối gót đi theo, à ra rẽ qua phòng này, rồi đi ra sau, thì quả thật là một nơi đại sào huyệt; có đèn khí, có quạt, có ghế đẳng phân minh, con bạc ngồi chật từng, bi-nhân cũng đánh với họ một lối. Thấy trong sòng kẻ thua người được có đến bạc nghìn, cách cử động rất tự do, chẳng khác gì một nơi bài quán của khách trú vậy. Bi-nhân đang chơi một hồi rồi ra về đi theo một người mới làm quen, họ mách cho biết rằng ở đó có đến mấy lối ra vào, đi lối nào cũng được. Ngán thay!

K. X. lai cảo.

PHÀM,

một vật gì ai ai cũng lạc-dụng, chắc hẳn là có giá-trị.

NHƯ,

chè **NINH-THÁI** của bản hiệu cũng nhiều Ngài chiếu cố, vì nó là thứ chè ngon hơn cả, nên các Cụ tín-dụng cho đã lâu nay. 2108

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Bệnh hắc nhèo, kém sức, yếu thuốc, đều là những bệnh người ta thường hay mắc phải, vì làm ăng quá hay lo nghĩ nhiều. Nó làm cho kém ăn, ít ăn ngủ, đi mà chân chân tay tay ốm gầy, gian buồn yêu đời nữa. Vậy ai cần phải bổ bổ ngay vào có ăn là yên. Muốn bổ bổ cho chau tuyệt thì không còn thuốc gì hay bằng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Thuốc này vừa bổ vừa chống khỏi bệnh yếu đuối, mỏi mệt, xanh mét, sao mòn sau khi mới khỏi bệnh, giữ lâu, bệnh sởi rét, những bệnh lâu năm.

Thuốc cũng làm cho máu huyết bình phục lại như thường và lọc cho huyết được trong trẻo. Bán ba sau khi ở cữ mà dùng thuốc này thì cũng tốt lắm, bổ bết cả mọi đường hay tức khỏe.

Các ông các bà nên bảo thuốc này là một thứ thuốc rất tốt đã chữa khỏi, kể có hàng nghìn hàng vạn người.

Ở các hàng bào-chế nào đều có bán cả. 2056



Đang thời. Những bịnh như là: XANH-XAO, ÔM-GẦY, ĐAU LƯNG mỏi gối cùng trẻ TIN-THẦN thì Thầy-thuốc đến chữa bằng le **NUCLOCITHOL.** Thuốc này HIỆU LẮM, trừ bịnh đâu mau mà lại trừ tiệc cốt bịnh.

Thuốc **NUCLOCITHOL** làm sanh sắng MÁU-HUYẾT và cũng cất GÂN-CỐT. Thường người ta dùng nó khi đau mới giới đáng cho mau lành mạnh, mà nhứt là trừ những bịnh ke trên đây.

Cách uống: sáu hoàn một ngày. Thuốc bán tại tiệm ông GUILLAUD Thầy bào chế thuốc nhứt hạng tại TOURS (France).

Tiệm tại Hanoi. Thuốc của ông Ed. CHASSAGNE.

ÊNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ
醒補

J. BLANC *(đệ nhất hạng bào-chế)*
Ông **L. BLANC** *(người nói-nghiệp)*
HANOI (Bắc-kỳ)
chế ra

Giá bán 2$40 một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con
每晨午各喫每次吸酒飲喫兩

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**
31, phố Trang-tiền (Rue Paul Bert) Hanoi

3099

CÓ THẤY CON DAO NÀY





KHẮC VÀO LƯỠI DAO

thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền

PAGEOD Frères & Cie LYON 2050

KIM-CƯƠNG XIÊM

Bản-hiệu mới về một ít KIM-CƯƠNG XIÊM để làm mặt-nhẫn và hoa-tai, thật sáng và nhanh lắm chẳng kém gì kim-cương tây. Qui-khách nên đến chọn mau kẻo hết mất cơ-hội, vì thứ này cũng hiếm, không thường có, đem đi làm quà mấy đám cưới thì rất quí, thật là sang trọng.

Kỳ tàu này mới sang

Laine complets et pardessus, imperméable cùng các thứ hàng Tây-Nam rất mới. Giá bán phải chăng.

Xin hỏi: **Hiệu NAM-THỊNH**
Soieries — 6 Rue des Centonnais — Hanoi 2015

MỚI SANG NHIỀU

Chục xe — Vành hoa — Vòng bánh
Vải cà-cuống lợp mui — Cao-xu hơm và Cao-xu đặc, vân vân...

Hỏi giá tại Bản-hiệu

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS
SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS
7, Boulevard Bobillot, Hanoi 2009

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy bệnh gân yếu, bệnh ghíp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán: 2$50 một litre

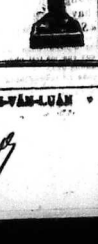
Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

(HIỆU GÒ-ĐA CŨ)

RUE PAUL BERT, HANOI



Đèn cột thấp dầu tây; cột bằng marbroïd; chân vuông ních-kền có sa-pi-tô; cái bêch 14 m/m.

50 fr. 00

Adr. Tél.: MAGASRÉUNIS — TÉLÉPHONE N° 139 — BOITE POSTALE N° 40

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Certifié l'insertion